

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 105/2018/QĐST-HNGĐ

Thanh Thủy, ngày 25 tháng 9 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Th**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu 9 xã B, huyện T, tỉnh P

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 9 xã Bảo Y, huyện T, tỉnh P

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Phạm Thị Th** và anh **Nguyễn Đình T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh **Nguyễn Đình T** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu **Nguyễn Thị Th**, sinh ngày 18/4/2004 kể từ tháng 9/2018 cho tới khi cháu **Th** trưởng thành. Chị **Th** không phải cấp dưỡng nuôi con do anh **T** không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị **Phạm Thị Th** có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và các vấn đề khác: Chị **Phạm Thị Th** và anh **Nguyễn Đình T** không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị **Phạm Thị Th** tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0001389 ngày

12/7/2018 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Th 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thảo thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thanh Thủy
- THA Dân sự huyện Thanh Thủy
- UBND xã B (Nơi đăng ký KH)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng